

Ngày 30/06/2025	2,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-12.9%	-3.6%

	Q2/25	
ROE	-16.8%	+/- YoY ▼ 17.3%

	Q2/25		
DT thuần	22.4	QoQ	YoY
		▼ 17.2	▼ 40.5
		▼ 43.5%	▼ 64.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	62.0	YoY
		▼ 59.0
		▼ 48.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	-17.6	QoQ	YoY
		▼ 18.9	▼ 23.8
		▼ 1483%	▼ 381%
	tỷ VNĐ		

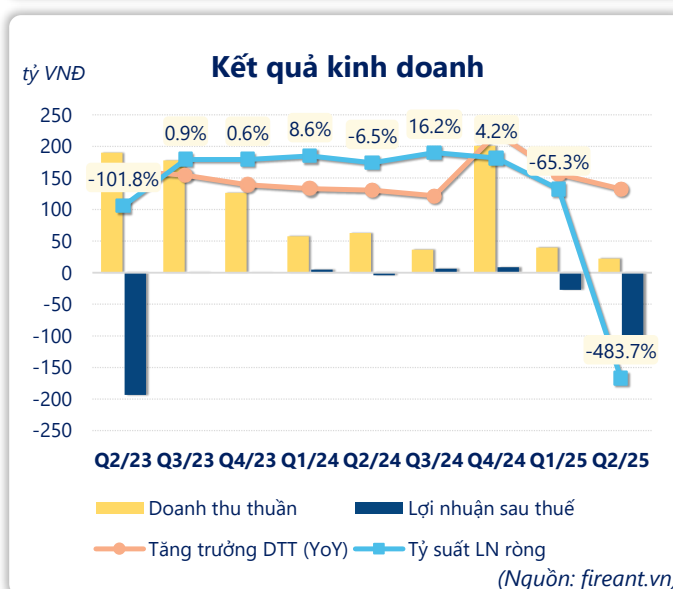
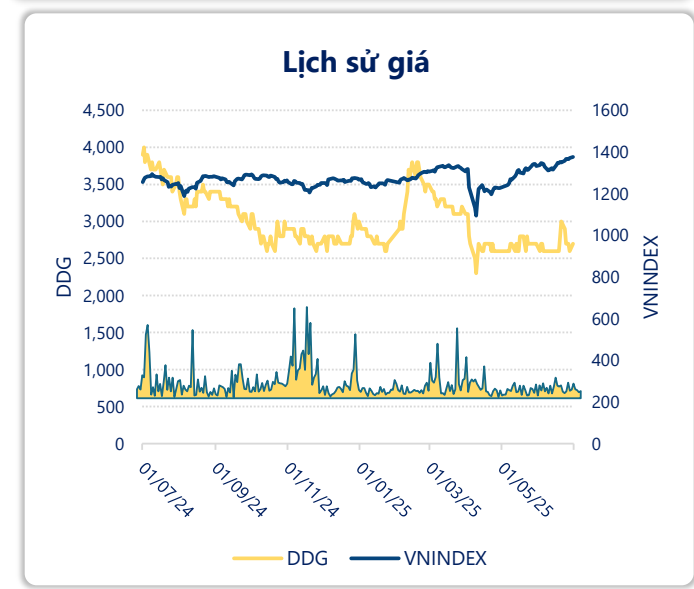
	6T 2025	
LN gộp	-16.3	YoY
		▼ 34.5
		▼ 189%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-112	QoQ	YoY
		▼ 84.8	▼ 108
		▼ 311%	▼ 3015%
	tỷ VNĐ		

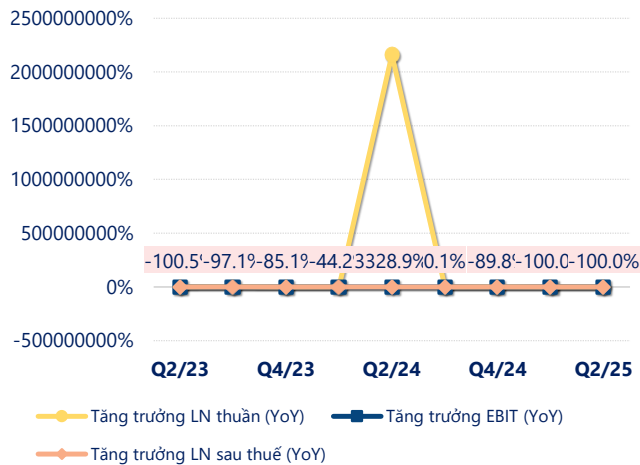
	6T 2025	
LN thuần	-139	YoY
		▼ 123
		▼ 772%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-112	QoQ	YoY
		▼ 85.0	▼ 108
		▼ 314%	▼ 2580%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-139	YoY
		▼ 140
		▼ 16618%
	tỷ VNĐ	



Tăng trưởng lợi nhuận



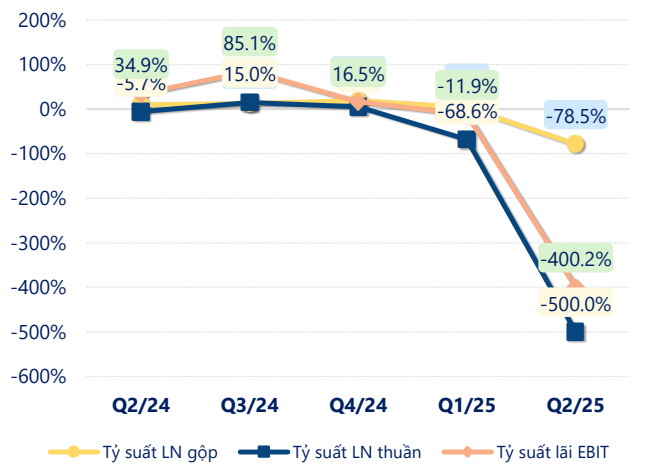
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



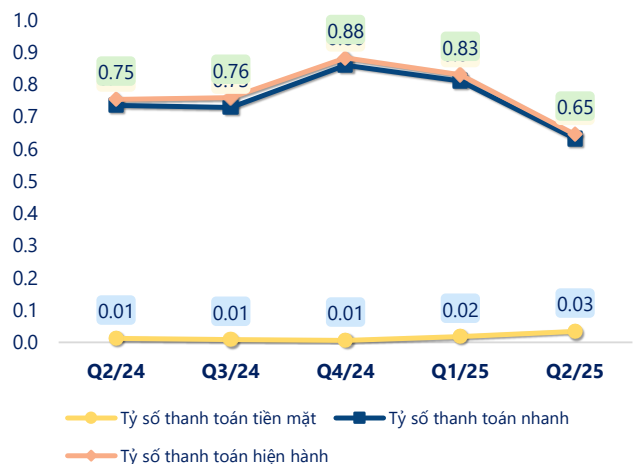
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



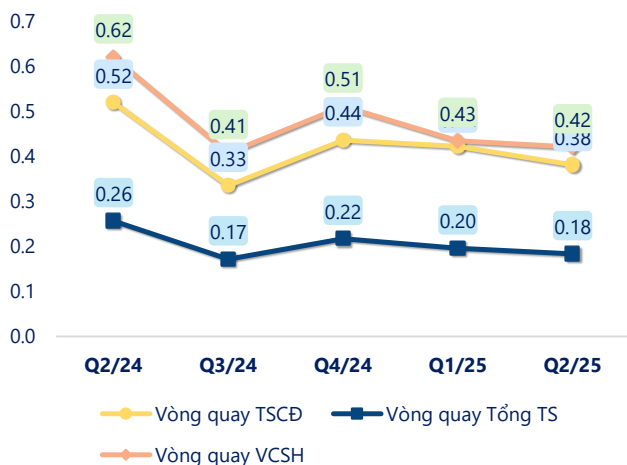
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



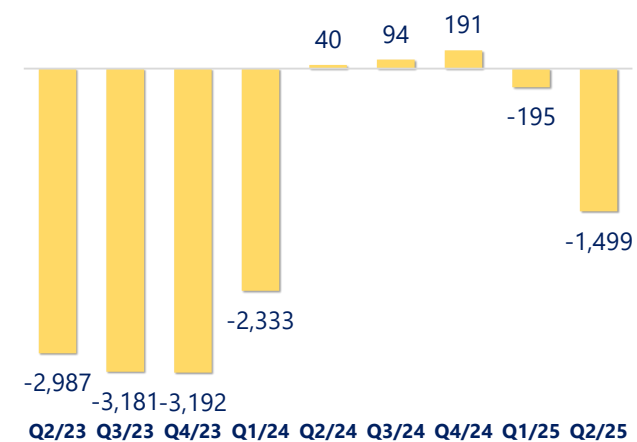
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	22.4	62.9	-64.4%	62.0	121	-48.6%
Giá vốn hàng bán	39.9	56.7	-29.6%	78.3	102	-23.5%
Lợi nhuận gộp	-17.6	6.24	-381%	-16.3	18.2	-189%
Doanh thu HĐTC	0.18	23.7	-99.3%	0.53	23.7	-97.8%
Chi phí TC	22.9	25.9	-11.6%	45.5	50.7	-10.2%
Chi phí lãi vay	22.8	25.5	-10.5%	45.4	49.9	-9.1%
LN trong công ty LKLD	0.05	-3.10	102%	-0.01	-0.11	92.1%
Chi phí bán hàng	0.01	0.00		0.01	0	
Chi phí QLDN	71.6	4.50	1491%	77.7	7.01	1009%
LN thuần từ HĐKD	-112	-3.59	-3015%	-139	-15.9	-772%
Lợi nhuận khác	-0.50	0.00		-0.59	17.5	-103%
LN trước thuế	-112	-3.59	-3029%	-140	1.54	-9157%
Lợi nhuận sau thuế	-112	-4.17	-2580%	-139	0.84	-16618%
LNST của CĐ cty mẹ	-108	-4.07	-2559%	-134	0.89	-15116%

(Nguồn: fireant.vn)

